

Số: *09* /2018/TT-BYTHà Nội, ngày *27* tháng *4* năm 2018**THÔNG TƯ**

Ban hành Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ qui định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư ban hành Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Điều 1. Ban hành danh mục

Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Điều 2. Quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa

1. Hàng hóa trong danh mục ban hành kèm theo Thông tư này được quản lý theo qui định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

2. Hàng hóa được qui định trong danh mục nhưng chưa liệt kê mã số hàng hóa, khi nhập khẩu doanh nghiệp phải cung cấp cho cơ quan hải quan đầy đủ các thông tin của hàng hóa nhập khẩu về thành phần, tác dụng, tài liệu kỹ thuật (nếu có) và cam kết chịu trách nhiệm về nội dung đã khai báo và sử dụng hàng hóa nhập khẩu đúng mục đích.

3. Trường hợp hàng hóa chưa có mã số trong danh mục, phát sinh vướng mắc hoặc có sự khác biệt trong việc xác định mã số hàng hóa tại Danh mục ban hành kèm theo Thông tư này và Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam thì Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) để xem xét và quyết định mã số hàng hóa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Hàng hóa đã làm thủ tục Hải quan trước ngày Thông tư này có hiệu lực, Doanh nghiệp nhập khẩu thực hiện theo qui định tại Thông tư số 12/2016/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế theo mã số HS trong Biểu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.

Điều 4. Điều khoản tham chiếu

Trong trường hợp các văn bản qui phạm pháp luật và các qui định được viện dẫn trong Thông tư này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo văn bản qui phạm pháp luật mới.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 6 năm 2018.

2. Thông tư số 12/2016/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế theo mã số HS trong Biểu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Cục Quản lý môi trường y tế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Cục Quản lý môi trường y tế (Bộ Y tế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ Khoa giáo- Văn xã, Công báo, Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các thứ trưởng Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, MT (03b), PC (02b).

KT. BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Long

DANH MỤC
HÓA CHẤT, CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG, DIỆT KHUẨN DÙNG TRONG
GIA DỤNG VÀ Y TẾ THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ Y TẾ
ĐƯỢC XÁC ĐỊNH MÃ SỐ HÀNG HÓA THEO DANH MỤC HÀNG HÓA
XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VIỆT NAM

(ban hành kèm theo Thông tư số **09** /2018/TT-BYT ngày **27** tháng **4** năm 2018)

TT	Nhóm sản phẩm	Tên sản phẩm/hàng hóa	Mã hàng hóa	Ghi chú
1	Nhang (hương) xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế.	Hương vòng chống muỗi, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g	3808.61.10	Chỉ gồm hương (nhang) chứa một hoặc nhiều chất gồm: alpha-cypermethrin (ISO), bendiocarb (ISO), bifenthrin (ISO), chlorfenapyr (ISO), cyfluthrin (ISO), deltamethrin (INN, ISO), etofenprox (INN), fenitrothion (ISO), lambda-cyhalothrin (ISO), malathion (ISO), pirimiphos-methyl (ISO) hoặc propoxur (ISO)
		Hương chống muỗi không phải dạng hương vòng, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g	3808.61.90	
		Hương vòng chống muỗi, đóng gói với trọng lượng tịnh trên 300g nhưng không quá 7,5kg	3808.62.20	
		Hương chống muỗi không phải dạng hương vòng, đóng gói với trọng lượng tịnh trên 300g nhưng không quá 7,5kg	3808.62.90	
		Hương vòng chống muỗi khác (trừ loại có thành phần thuộc các mã 3808.61.10 hoặc 3808.62.20)	3808.91.40	
		Hương (nhang) chống muỗi không phải dạng hương vòng (trừ loại có thành phần thuộc các mã 3808.61.90, 3808.62.90)	3808.91.90	
2	Tắm tắm hóa chất xua, diệt muỗi (dùng điện hoặc không dùng điện) dùng trong gia dụng và y tế	Tắm tắm hóa chất xua, diệt muỗi (dùng điện hoặc không dùng điện) dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g	3808.61.20	Chỉ gồm chế phẩm chứa một hoặc nhiều chất gồm: alpha-cypermethrin (ISO), bendiocarb (ISO), bifenthrin (ISO), chlorfenapyr (ISO), cyfluthrin (ISO), deltamethrin (INN, ISO), etofenprox (INN), fenitrothion (ISO), lambda-cyhalothrin (ISO),
		Tắm tắm hóa chất xua, diệt muỗi (dùng điện hoặc không dùng điện) dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh trên 300g nhưng không quá 7,5kg	3808.62.30	

TT	Nhóm sản phẩm	Tên sản phẩm/hàng hóa	Mã hàng hóa	Ghi chú
				malathion (ISO), pirimiphos-methyl (ISO) hoặc propoxur (ISO)
		Tắm tắm hóa chất xua, diệt muỗi (dùng điện hoặc không dùng điện) dùng trong gia dụng và y tế khác (trừ loại có thành phần thuộc các mã 3808.61.20 hoặc 3808.62.30)	3808.91.50	
3	Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế.	Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g	3808.61.40	Chỉ gồm chế phẩm chứa một hoặc nhiều chất gồm: alpha- cypermethrin (ISO), bendiocarb (ISO), bifenthrin (ISO), chlorfenapyr (ISO), cyfluthrin (ISO), deltamethrin (INN, ISO), etofenprox (INN), fenitrothion (ISO), lambda- cyhalothrin (ISO), malathion (ISO), pirimiphos-methyl (ISO) hoặc propoxur (ISO)
		Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g có thêm tác dụng khử mùi	3808.61.50	
		Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g (trừ loại có các thành phần thuộc các mã 3808.61.40 hoặc 3808.61.50)	3808.61.90	
		Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh trên 300g nhưng không quá 7,5kg	3808.62.50	
		Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh trên 300g nhưng không quá 7,5kg (trừ loại có các thành phần thuộc mã 3808.62.50)	3808.62.90	
		Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh trên 7,5kg	3808.69.90	
		Dung dịch bốc hơi xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế (trừ loại có các thành phần thuộc các mã 3808.61.40, 3808.61.50, 3808.61.90, 3808.62.50, 3808.62.90, 3808.69.90)	3808.91.90	
4	Bình xịt xua, diệt côn trùng dùng trong gia	Bình xịt xua, diệt côn trùng dùng trong gia dụng và y tế, đóng gói với trọng lượng tịnh không quá 300g	3808.61.30	Chỉ bao gồm chế phẩm chứa một hoặc nhiều chất gồm: